

Trà Vinh, ngày 08 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Kế hoạch số 170-KH/TU ngày 06/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung phát huy các nguồn lực,
khai thác tốt tiềm năng, lợi thế thu hút mạnh đầu tư vào các khu kinh
tế, các khu, cụm công nghiệp, quyết tâm đưa tỉnh Trà Vinh trở thành
trung tâm kinh tế biển của vùng năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 170-KH/TU ngày 06/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung phát huy các nguồn lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế thu hút mạnh đầu tư vào các khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp, quyết tâm đưa tỉnh Trà Vinh trở thành trung tâm kinh tế biển của vùng, UBND tỉnh báo cáo tình hình kết quả thực hiện năm 2022 đến Thường trực Tỉnh ủy như sau:

1. Tình hình thực hiện và kết quả đạt được:

1.1. Huy động các nguồn lực, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư cho phát triển kinh tế biển, phát triển hệ thống cảng biển trở thành trung tâm giao thương cả vùng có 12 nhiệm vụ, trong đó:

- **Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Có 08 nhiệm vụ được triển khai thực hiện
- **Sở Giao thông vận tải:** Có 02 nhiệm vụ được triển khai thực hiện
- **Sở Công Thương:** Có 01 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện
- **Ban Quản lý Khu kinh tế:** Có 01 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện

1.2. Đẩy mạnh phát triển sản xuất thủy sản, chế biến thủy sản trở thành trung tâm của vùng có 04 nhiệm vụ, trong đó:

- **Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Có 03 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện
- **Sở Công Thương:** Có 01 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện

1.3. Phát triển công nghiệp, chú trọng phát triển năng lượng sạch, công nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh, đổi mới sáng tạo và hiệu quả trở thành điểm nhấn của vùng có 10 nhiệm vụ, trong đó:

- **Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Đã hoàn thành 2/7 nhiệm vụ còn lại 5 nhiệm vụ đang tiếp tục triển khai thực hiện.
- **Sở Công Thương:** Có 02 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện.
- **Ban Quản lý Khu kinh tế:** Có 01 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện.

1.4. Phát triển kinh tế biển gắn với phát triển du lịch biển và du lịch sinh thái trở thành trung tâm của vùng: Có 02 nhiệm vụ, trong đó:

- **Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Có 01 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện.
- **Sở Văn hóa thể thao và Du lịch:** Có 02 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện.

1.5. Phát triển kinh tế biển gắn liền với bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh trên biển: Có 02 nhiệm vụ, trong đó:

- **Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Có 01 nhiệm vụ đang thực hiện.
- **Sở Tài nguyên và Môi trường:** Có 02 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện.
- **Sở Khoa học và Công nghệ:** Có 01 nhiệm vụ đang thực hiện.
- **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Có 01 nhiệm vụ đang thực hiện.

2. Đánh giá

2.1. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nêu việc thực hiện các nhiệm vụ ở các cơ quan, đơn vị đạt mục tiêu theo kế hoạch đề ra, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đồng bộ trên các lĩnh vực, triển khai kịp thời các chính sách tạo điều kiện cho các nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh. Nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ngày càng tăng và đa dạng, có sự lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ, ngân sách tỉnh và nguồn xã hội hóa, hệ thống kết cấu hạ tầng trong tỉnh tiếp tục được đầu tư phát triển, thu hút đầu tư ở nhiều lĩnh vực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thực hiện tốt nhiệm vụ quyết tâm đưa tỉnh Trà Vinh trở thành trung tâm kinh tế biển của vùng.

2.2. Khó khăn

Do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid ở những tháng đầu năm đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện công tác chuyên môn và tiến độ triển khai các nhiệm vụ. Cơ chế kiểm tra, giám sát, phối hợp ở một số lĩnh vực chưa đồng bộ, chặt chẽ. Cơ sở hạ tầng các Cụm công nghiệp chưa được đầu tư hoàn chỉnh, hạ tầng giao thông trong và ngoài Khu kinh tế, các Khu công nghiệp hầu hết chưa đồng bộ nhất là hạ tầng kỹ thuật giao thông khu kinh tế Định An đang được đầu tư xây dựng theo quy hoạch nhưng thiếu vốn, chưa phát huy được hiệu quả, hạ tầng thiết yếu nhà đầu tư cần thì lại còn thiếu chưa được đầu tư đầy đủ như hệ thống xử lý nước thải, hệ thống điện, nước; giá một số mặt hàng thủy sản giảm, trong khi giá vật tư đầu vào đặc biệt là giá xăng dầu liên tục tăng cao nên không chỉ riêng ngư dân gặp nhiều khó khăn mà còn ảnh hưởng chung đến việc sản xuất của người dân; Tình hình chuyển mục đích sử dụng rừng ngày càng gia tăng, trong khi diện tích đất trồng rừng hạn chế, gây vướng mắc trong công tác trồng rừng thay thế; việc trồng mới rừng đang gặp nhiều khó khăn phải tra dặm nhiều lần, do các bãi bồi ven biển chưa ổn định; tình trạng sạt lở đất rừng đang có diễn biến phức tạp, gây ảnh

hưởng đến công tác phát triển rừng của tỉnh, đồng thời ảnh hưởng đến việc thực hiện chỉ tiêu đạt độ che phủ rừng 4,2% vào năm 2025. Tập trung ở một số nhiệm vụ như sau:

- Nhiệm vụ 01: Thực hiện lập Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch và các quy định có liên quan. Trong năm 2022, mặc dù được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong phối hợp giữa chủ đầu tư và các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị tư vấn đã đáp ứng tiến độ trình thẩm định Quy hoạch. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện so với kế hoạch không đảm bảo thời gian theo Nghị quyết Chính phủ đề ra nguyên nhân một số lý do khách quan từ việc lấy ý kiến Bộ, ngành Trung ương đến tổ chức thẩm định Quy hoạch tỉnh kéo dài vì vậy Sở Kế hoạch và Đầu tư không chủ động được trong việc điều phối các hoạt động tiếp theo.

- Nhiệm vụ số 11: Hạ tầng giao thông trong và ngoài Khu Kinh tế, Khu Công nghiệp chưa đồng bộ, nhất là hạ tầng kỹ thuật giao thông Khu Kinh tế đang được đầu tư xây dựng theo quy hoạch nhưng nguồn vốn đầu tư còn thấp, chưa phát huy được hiệu quả, hạ tầng thiết yếu chưa đáp ứng nhu cầu cơ bản cho nhà đầu tư, chưa được đầu tư hệ thống xử lý nước thải, hệ thống điện, nước đồng bộ theo quy hoạch,... Hạn chế thu hút đầu tư các dự án lớn vào Khu Kinh tế, Khu công nghiệp, giá trị đầu tư thấp, chủ yếu có quy mô vừa và nhỏ, ít sử dụng công nghệ tiên tiến.

- Nhiệm vụ số 12: Hiện nay chưa có Cụm công nghiệp được đầu tư hạ tầng đi vào hoạt động vì vậy không có mặt bằng sạch để kêu gọi đầu tư, chi phí đầu tư tại các khu, cụm công nghiệp cao do chi phí giải phóng mặt bằng, san nền cao và nền đất yếu đã ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn địa bàn ưu tiên đầu tư của các nhà đầu tư, nhất là nhà đầu tư nước ngoài.

- Nhiệm vụ số 31: Một số người dân ở các xã ven biển chưa có ý thức cao trong việc bảo vệ môi trường. Tình trạng vứt rác bừa bãi trên sông, rạch còn diễn ra khá nhiều ở nông thôn; ô nhiễm môi trường trong sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản chưa có giải pháp khắc phục.

- Nhiệm vụ số 33: Công tác tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm có số lượng gửi đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ còn tương đối ít, dẫn đến khó khăn trong việc bám sát các vấn đề khoa học và công nghệ cấp thiết mà các ngành, địa phương cần giải quyết. Phần lớn đề xuất do các đơn vị ngoài tỉnh đăng ký nên chưa bám sát nhu cầu địa phương. Việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ cấp cơ sở thuộc nhiệm vụ khoa học cấp tỉnh nhằm thực hiện tốt mục tiêu khai thác tốt tiềm năng, lợi thế thu hút mạnh đầu tư vào các khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp, quyết tâm đưa tỉnh Trà Vinh trở thành trung tâm kinh tế biển của vùng chưa nhiều

Với nhiệm vụ được phân công theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch nêu trên định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 20 của tháng

báo cáo để tổng hợp chung và báo cáo UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định. Tuy nhiên, đến thời điểm báo cáo một số nội dung được phân công theo kế hoạch mặc dù hoàn thành nhưng vẫn còn chậm và chưa đạt yêu cầu, một số nhiệm vụ cần khoảng thời gian dài để thực hiện.

3. Kế hoạch năm 2023

Trong năm 2023, tập trung triển khai thực hiện tốt mục tiêu phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ trong các Khu, Cụm công nghiệp, phấn đấu đến năm 2025 cơ bản hoàn thành các hạng mục hạ tầng quan trọng để tập trung kêu gọi đầu tư và Khu kinh tế, đầu tư hoàn thiện hệ thống đê biển kết hợp với giao thông, các tuyến giao thông trọng điểm để thông thương hàng hóa phục vụ phát triển kinh tế biển. Cụ thể, thực hiện các nhiệm vụ ưu tiên: (1) Lập Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch và các quy định có liên quan; (2) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư để khai thác tiềm năng kinh tế biển trở thành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; (3) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 15/8/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW của Ban Chấp hành trung ương (khóa XII) “về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”; (4) Liên kết vùng trong lĩnh vực kinh tế và du lịch biển; (5) Xây dựng tuyến hành lang ven biển trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; (6) Tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu đầu tư khu kinh tế (ven biển), Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo Quyết định 351/QĐ-TTg ngày 29/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ; (7) Kêu gọi đầu tư phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao thân thiện với môi trường, công nghiệp nền tảng, công nghệ nguồn. Phát triển hợp lý các ngành sửa chữa và đóng tàu, năng lượng, cơ khí chế tạo, công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ; (8) Tiếp tục kêu gọi đầu tư phát triển các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế.

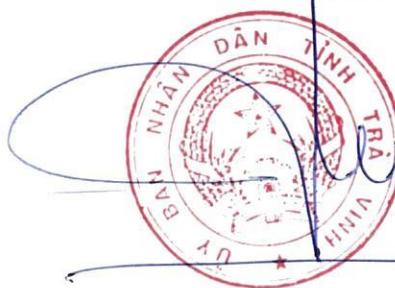
(Đính kèm Bảng tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chi tiết năm 2022.

Trên đây là kết quả tình hình thực hiện Kế hoạch số 170-KH/TU, ngày 06/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy năm./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNV. *a2*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH** *Luu*



Nguyễn Quỳnh Thị Hiện

BẢNG TỔNG HỢP BÁO CÁO NHIỆM VỤ CHI TIẾT

Tình hình thực hiện Kế hoạch số 170-KH/TU ngày 06/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung phát huy các nguồn lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế thu hút mạnh đầu tư vào các Khu kinh tế, các Khu, Cụm công nghiệp, quyết tâm đưa tỉnh Trà Vinh trở thành trung tâm kinh tế biển năm 2022

(Đính kèm Báo cáo số 28./BC-UBND ngày 08./02./2023 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
I	HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC, KHUYẾN KHÍCH CÁC THÀNH PHẦN KINH TẾ ĐẦU TƯ CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN; PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG CẢNG BIỂN TRỞ THÀNH TRUNG TÂM GIAO THƯƠNG CỦA VÙNG CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU			
1	Thực hiện lập Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch và các quy định có liên quan	SKHĐT	2019-2022	<p>Tiếp tục theo dõi, giám sát đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác lập quy hoạch cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về tình hình triển khai lập quy hoạch: <ul style="list-style-type: none"> + Xây dựng 36 phương án tích hợp vào quy hoạch tỉnh: Đã hoàn thành dự thảo 36/36 phương án tích hợp vào Quy hoạch tỉnh, các phương án đã được thông qua lấy ý kiến Sở chuyên ngành. Hiện nay, đã có 35/36 phương án được xác nhận thông qua. Còn lại Phương án phân bổ và phân vùng đất đai vẫn đang tiếp tục điều chỉnh bổ sung theo ý kiến đóng góp của Sở TNMT, Công an tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhằm thống nhất các chỉ tiêu phân bổ theo nhu cầu địa phương và theo Quyết định số 326/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. + Xây dựng dự thảo báo cáo tổng hợp quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: <p>Ngày 24/11/2022, Hội đồng thẩm định đã tiến hành thẩm định Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đến ngày 28/11/2022, Hội đồng thẩm định có Báo cáo số 8578/BC-HĐTĐ, trên cơ sở các ý kiến thẩm định của Hội đồng, hiện nay Sở Kế đã phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên danh tư vấn lập quy hoạch tỉnh khẩn</p>

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				<p>trường rà soát, điều chỉnh, bổ sung và tiếp thu giải trình các ý kiến của Hội đồng để hoàn thiện báo cáo Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-030, tầm nhìn đến năm 2050.</p> <p>Ngày 11/01/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để cho chủ trương về công tác lập Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Sau khi nghe Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả và tiến độ lập Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thống nhất chủ trương để Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua nội dung Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại kỳ họp gần nhất, để hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.</p>
2	Thực hiện tái cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng; cơ cấu lại nền kinh tế, ngành, địa phương và sản phẩm	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	<p>Thực hiện kịp thời Nghị quyết số 128/NQ-CP, ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, triển khai nhanh, hiệu quả các chính sách hỗ trợ, phục hồi phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022..., kinh tế tỉnh Trà Vinh sớm phục hồi. Theo ước tính của Tổng cục Thống kê, tăng trưởng GRDP năm 2022 khoảng 3,45% (vượt chỉ tiêu Nghị quyết), trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực I sản xuất thuận lợi, phục hồi tốt, ước cả năm tăng 2,29%; tỷ trọng giá trị sản xuất toàn ngành chuyển dịch theo hướng tích cực, giảm cơ cấu ngành nông nghiệp từ 62,61% xuống còn 60,70%, tăng cơ cấu ngành thủy sản từ 36,42% lên 38,43%, phù hợp với định hướng của tỉnh, từng bước thích ứng với biến đổi khí

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				<p>hậu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực II công nghiệp chế biến, chế tạo phục hồi, các doanh nghiệp chủ động, linh hoạt hơn trong sản xuất, thích ứng với tình hình mới, công tác giải ngân vốn đầu được quan tâm chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân tạo động lực cho tăng trưởng. Tuy nhiên do Trung ương cắt giảm sản lượng điện liên tục từ đầu năm nên khu vực II tăng trưởng âm 4,93% (trong đó công nghiệp tăng trưởng âm 6,98%; xây dựng tăng trưởng dương 6,92%). - Khu vực III tăng 12,53% (trong đó dịch vụ tăng 15,67%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm giảm 1,33%), - Quy mô nền kinh tế theo giá hiện hành ước đạt 72.440 tỷ đồng, tăng 8.440 tỷ đồng so với năm 2021. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2021 chiếm tỷ trọng 32,78% giảm còn 30,29% năm 2022; khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ từ 67,22% tăng lên 69,71% (chi tiêu Nghị quyết 67,33%); GRDP bình quân đầu người ước đạt 71,072 triệu đồng/người, đạt 106,03% Nghị quyết (tăng 8,242 triệu đồng so với năm 2021). <p>Tổng thu ngân sách ước đạt 14.566,623 tỷ đồng, đạt 140,97% dự toán⁽¹⁾, trong đó thu nội địa 5.385 tỷ đồng, đạt 103,9% dự toán, tăng 6,36% so với cùng kỳ. Chi ngân sách được kiểm soát chặt chẽ, tiết kiệm hiệu quả, đảm bảo cân đối được ngân sách các cấp và nhiệm vụ chi theo dự toán, tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 12.692,813 tỷ đồng, đạt 113,82% dự toán, giảm 8,83% so với cùng kỳ⁽²⁾.</p> <p><i>Thực hiện cơ cấu, phát triển các ngành, lĩnh vực:</i></p>

¹ Nếu loại trừ các khoản thu không giao dự toán (2.604,593 tỷ đồng), thì đạt 115,76% dự toán.

² Do giảm chi thường xuyên, cụ thể: chi y tế, dân số và gia đình (giảm 44%), chi các hoạt động kinh tế (giảm 40,56%); chi đảm bảo xã hội (giảm 54,65%); chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể (giảm 11,89%); chi nộp ngân sách cấp trên so với cùng kỳ (giảm 22,27%).

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				<p>- Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản: Tổng giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 29.556 tỷ đồng, đạt 95,22% kế hoạch, tăng 2,79% so với cùng kỳ().</p> <p>- Tổng giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 31.796 tỷ đồng, đạt 114,23% kế hoạch, tăng 0,93% so với cùng kỳ, trong đó: (1) công nghiệp chế biến chế tạo phục hồi tốt, tăng 27,02%, hầu hết các sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo đều đạt kế hoạch và tăng khá so với cùng kỳ (<i>nhiều sản xuất túi xách các loại gấp 3 lần, giày da gấp 2,4 lần, may mặc tăng 38,97%, đường kết tăng 37,7%, thuộc viên các loại tăng 25,12%, thảm dệt các loại tăng 22,05%, bộ truyền dẫn điện dùng trong ô tô tăng 23,5%...;</i>);</p> <p>- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 48.129 tỷ đồng, đạt 130,95% kế hoạch, tăng 53,15% so với cùng kỳ, trong đó: (1) Bán lẻ hàng hóa tăng 44,38%, (2) Lưu trú ăn uống tăng 80,13%, (3) Du lịch tăng 29,82% và (4) Dịch vụ khác tăng 72,78%.</p>
3	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư để khai thác tiềm năng kinh tế biển trở thành kinh tế mũi nhọn của tỉnh	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Thực hiện ý kiến của kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh – Nguyễn Quỳnh Thiện tại Thông báo số 114/TB-VP ngày 15/6/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 1207/SKHĐT-TTXT ngày 20/6/2022 hướng dẫn Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng danh mục dự án đầu tư (đất công). Kết quả tổng hợp, các dự án chưa đủ điều kiện trình phê duyệt do chưa phù hợp với kế hoạch quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất..... Hiện, các địa phương vẫn đang tiếp tục rà soát cập nhật gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, dự kiến cuối tháng 12/2022, trình UBND tỉnh phê duyệt bổ sung vào Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư năm 2022 của tỉnh Trà Vinh.
4	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 18-	SKHĐT	Năm 2020 và những năm	-Căn cứ Chỉ thị số 54-CT/TU ngày 25/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường sự chỉ đạo của Đảng về hỗ trợ hệ sinh thái khởi

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	CTr/TU ngày 15/8/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW của Ban Chấp hành trung ương (khóa XII) “về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”		tiếp theo	<p>nghiệp phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Đề án hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2020 – 2022 và định hướng đến năm 2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng hoàn thành báo cáo kết quả hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Trà Vinh 6 tháng đầu năm, quý III năm 2022. Trong đó có 26/27 hoạt động đã hoàn thành.</p> <p>-Hoàn thành việc chuyển giao Vườn ươm doanh nghiệp tỉnh Trà Vinh tại Quyết định số 273/QĐ-SKHĐT ngày 17/11/2021 của Giám đốc Sở kế hoạch và Đầu tư về việc chuyển giao Vườn ươm doanh nghiệp tỉnh Trà Vinh cho Trường Đại học Trà Vinh quản lý và vận hành.</p> <p>-Tuyển chọn đơn vị tư vấn sự kiện và đang chuẩn bị nội dung, chương trình, các công việc để tổ chức Ngày hội Khởi nghiệp tỉnh Trà Vinh năm 2022, dự kiến diễn ra vào ngày 16/12/2022.</p>
5	Hỗ trợ, hướng dẫn nhà đầu tư, đầu tư dự án theo hình thức đối tác công – tư (PPP)	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Hiện nay Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ ban hành văn bản phổ biến đến các tổ chức, cá nhân biết tham gia thực hiện.
6	Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, phấn đấu phát triển mới 550-600 doanh nghiệp	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Hướng dẫn Quy chế hoạt động tổ tư vấn và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn các huyện, thị xã và thành phố tại Công văn số 2131/SKHĐT-THKTKG ngày 22/10/2020. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển DNNVV tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 21/01/2021; Quyết định số 91/KH-UBND ngày 15/10/2021 về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh trong bối cảnh Covid-19; Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 ban hành Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022-2025. Năm 2022 phát triển mới 520/500 doanh nghiệp vượt chỉ tiêu so với yêu cầu.

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
7	Kiểm tra, đôn đốc triển khai nhanh các dự án đầu tư công và giải ngân vốn năm 2020, chủ động đề xuất cắt giảm, điều chuyển vốn theo khả năng giải ngân của từng dự án; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét xử lý trách nhiệm các chủ đầu tư triển khai chậm tiến độ, giải ngân thấp	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu UBND tỉnh tổ chức họp giao ban xây dựng cơ bản hàng tháng nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc. - Trong năm tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh bổ sung 09 lần từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khối lượng hoàn thành nhưng thiếu vốn. - Kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 là 4.262,239 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 19/01/2023 là 3.943,058 tỷ đồng, đạt 92,5% kế hoạch, (so với cùng kỳ 92,5% kế hoạch); ước giải ngân năm 2022 đạt 95,2% kế hoạch. Hiện tại chưa tới thời điểm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 nên chưa đề xuất cấp thẩm quyền xem xét xử lý trách nhiệm đối với các chủ đầu tư giải ngân thấp so với mức bình quân chung do nguyên nhân chủ quan.
8	Tiếp tục tăng cường liên kết hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với các tỉnh thành trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long, Hồ Chí Minh; Liên kết vùng Duyên hải phía đông ĐBSCL gồm 04 tỉnh: Bến Tre, Tiền Giang, Trà Vinh, và Vĩnh Long	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Tổng kết thực hiện Bản thỏa thuận Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2009 – 2015 và xây dựng Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Trà Vinh đến năm 2025. Chú trọng các hoạt động hợp tác, liên kết phát triển kinh tế - xã hội với các tỉnh, thành bạn, nhất là tầm nhìn chiến lược liên kết phát triển bền vững tiểu vùng duyên hải phía đông đồng bằng sông Cửu Long (gồm 04 tỉnh Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh và Vĩnh Long) ⁽³⁾ và Thành ủy Hà Nội với 08 nội dung, lĩnh vực hợp tác; phối hợp lấy ý kiến và tham gia ý kiến đối với Quy hoạch các tỉnh trong vùng thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
9	Triển khai tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông	SGTVT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	<p>Tiếp tục triển khai các công trình Trung ương đầu tư và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh:</p> <p>1. <i>Dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 53 đoạn Trà Vinh - Long</i></p>

³ Dự Hội nghị sơ kết tình hình thực hiện Đề án liên kết phát triển bền vững Tiểu vùng Duyên Hải phía Đông đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2020 – 2021.
Và triển khai xây dựng kế hoạch liên kết của 04 tỉnh năm 2023 do Tiền Giang là Trưởng ban điều hành Đề án

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				<p><i>Toàn (Km67 - Km114):</i> Dự án đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt tại Quyết định số 3046/QĐ-BGTVT ngày 20/10/2009 và dự án được điều chỉnh tại Quyết định số 2818/QĐ-BGTVT ngày 26/12/2018 với chiều dài 43,88km quy mô đường cấp III đồng bằng, xây dựng mới 02 cầu và mở rộng 05 cầu cũ, tổng mức đầu tư 1.201,25 tỷ đồng. Dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.</p> <p>2. <i>Dự án cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng</i> (điểm đầu giáp QL54 thuộc địa bàn xã Hùng Hòa, huyện Tiểu Cần, điểm cuối tuyến giao với đường nam sông Hậu, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng): tổng mức đầu tư 8.014,694 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách nhà nước, thời gian thực hiện dự án từ năm 2022 đến hết năm 2026. Hiện nay Ban Quản lý dự án 85 (chủ đầu tư bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi) đang thực hiện lập dự án và đã lấy ý kiến các địa phương⁴.</p> <p>3. <i>Luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu (giai đoạn 2):</i> Dự án được phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1319/QĐ-BGTVT ngày 16/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT, tổng mức đầu tư giai đoạn 2 là 2.596,16 tỷ đồng. Hiện Sở GTVT cơ bản đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng và tiếp tục xử lý các tồn tại, vướng mắc; đã thực hiện bàn giao mặt bằng cho Ban quản lý dự án Hàng hải tiếp tục triển khai các bước tiếp theo</p> <p>4. <i>Bến cảng Trà Cú:</i> Là bến cảng tổng hợp cho tàu trọng tải từ 10.000 tấn đến 20.000 tấn giảm tải. Vị trí xây dựng tại áp Bến Bạ, xã Hàm Tân, huyện Trà Cú. Quy mô xây dựng gồm: 01 cầu bến, chiều dài bến 180m, diện tích đất 16,8 ha với tổng mức đầu tư 588.089 triệu đồng (thời điểm năm 2009), hiện nay tiến độ đạt khoảng 60%, tổng giá trị thực hiện ước khoảng 550 tỷ đồng. Sau thời gian tạm ngưng, hiện nay Chủ đầu tư chuẩn bị nạo vét khu trước bến để khởi</p>

⁴ Dự án cầu Đại Ngãi, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh được giao làm chủ đầu tư Tiểu dự án GPMB địa bàn tỉnh Trà Vinh. Trước tết Ban QLDA 85-Bộ GTVT mới bàn giao cục mốc GPMB cho địa phương, hiện nay TT PTQĐ đang làm các thủ tục lập, trình phê duyệt TDA, phối hợp hai huyện Tiểu Cần và Trà Cú thực hiện các nội dung theo trình tự thu hồi đất, BT, HT và TĐC.

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				<p>động lại dự án.</p> <p>5. Bến cảng Định An: Là bến cảng tổng hợp, container cho tàu trọng tải từ 30.000 tấn đến 50.000 tấn; lâu dài sẽ phát triển thành bến chính của cảng với vai trò xuất nhập khẩu hàng hóa cho toàn vùng. Vị trí xây dựng thuộc xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải. Phía Bắc giáp Trung tâm điện lực Duyên Hải; phía Đông giáp với Tuyến luồng vào Trung tâm điện lực Duyên Hải; phía Nam giáp với kênh đào Trà Vinh; phía Tây giáp với đê Hải Thành Hòa. Hiện nay đã hoàn thành các công trình phụ trợ phục vụ thi công, đang thi công các hạng mục: Nạo vét khu nước trước bến, san lấp bãi, tuyến cù sau bến, đóng cọc bến số 01, đóng cọc kè bờ,... Ban Quản lý Khu kinh tế Định An gia hạn tiến độ thực hiện dự án tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, chứng nhận thay đổi lần thứ 2 ngày 15/12/2021.</p>
10	Xây dựng tuyến hành lang ven biển trên địa bàn tỉnh Trà Vinh	SGTVT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Tuyến đường hành lang ven biển được đầu tư theo hướng là hành lang kinh tế, trực động lực phát triển, mở rộng không gian, tạo quỹ đất dọc tuyến cho đầu tư phát triển kinh doanh, phát triển cụm dân cư, nâng cao hiệu quả tài nguyên biển và vùng ven biển phát triển kinh tế biển; thu hút đầu tư phát triển các khu kinh tế ven biển, khu công nghiệp, khu đô thị, du lịch, nuôi trồng thủy sản; tăng cường cảng cối quốc phòng, an ninh; kết hợp với hệ thống đê biển và hệ thống công ven biển để sắp xếp lại dân cư ven biển giảm thiểu thiệt hại từ tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu và hạn mặn. UBND tỉnh đã hoàn thiện báo cáo đề xuất dự án gửi Bộ KHĐT và Bộ Tài chính tại Công văn số 620/UBND-CNXD ngày 18/02/2022.
11	Tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu đầu tư khu kinh tế (ven biển), khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo Quyết định 351/QĐ-TTg ngày	Ban QLKKT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Đến nay, Tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương đã đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng 9,7 km hạ tầng giao thông trong KKT (<i>Tuyến đường số 01: 6,4 km Tuyến đường số 02: 2,323 km và cầu C16: 1,006 km</i>), với tổng vốn đầu tư là 628,327 tỷ đồng; đang triển khai thi công xây dựng công trình tuyến đường số 05 (chiều dài 8,3 km) với tổng mức đầu tư 568,234 tỷ đồng (<i>dự kiến đến tháng 12/2023 đưa công trình vào khai thác</i>

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	29/3/2018 của TTCP			sử dụng); hoàn thành lập hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng 9,45 km đường giao thông gồm: Tuyến đường số 03: 5,0 km, với tổng vốn đầu tư 294,338 tỷ đồng (thời gian thực hiện 2023-2025), Tuyến đường trục chính dọc kinh đào Trà Vinh: 4,45 km, với tổng vốn đầu tư 384,741 tỷ đồng (thời gian thực hiện 2024-2027) kết nối các khu chức năng trong Khu kinh tế Định An như: Khu Phi thuế quan (501 ha), Khu dịch vụ công nghiệp Ngũ Lạc (305 ha), Khu công nghiệp Ngũ Lạc (936 ha), Khu dịch vụ công cộng và khu đô thị (114,5 ha), Khu dịch vụ, giải trí hồ nước ngọt Đôn Châu (299 ha)... kết nối với Quốc lộ 53, Tỉnh lộ 914 ra bên ngoài Khu kinh tế Định An.
12	Phát triển hạ tầng các cụm công nghiệp	SCT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Xây dựng Phương án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định thành lập mới Cụm công nghiệp An Phú Tân với diện tích 20 ha, tổng vốn đầu tư khoảng 185 tỷ đồng. Đến nay toàn tỉnh có 04 cụm công nghiệp, tổng diện tích thành lập là 80,6 ha, tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 675 tỷ đồng. Hiện nay, các chủ đầu tư đang triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư về xây dựng; cụm công nghiệp Tân Ngai đã san lấp mặt bằng đạt 50% khối lượng; cụm công nghiệp Phú Càn san lấp đạt trên 96% khối lượng san lấp; cụm công nghiệp Hiệp Mỹ Tây đang triển khai các hạng mục đường nội bộ. Riêng cụm công nghiệp An Phú Tân huyện Cầu Kè đang triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng
II. ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT THỦY SẢN, CHẾ BIẾN THỦY SẢN TRỞ THÀNH TRUNG TÂM CỦA VÙNG				
13	Rà soát điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện chính sách khuyến khích, thu hút các thành phần kinh tế, đặc biệt thu hút các doanh nghiệp lớn tham gia đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Chính phủ đang xây dựng dự thảo Nghị định về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn thay thế Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ.

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
14	Tuyên truyền các chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp đến các nhà đầu tư tiềm năng, các tổ chức có khả năng kết nối xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường trong và ngoài nước thông qua website, các cuộc hội thảo, hội nghị và các buổi tiếp và làm việc với nhà đầu tư, trên trang báo VCCI, kết quả:	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	<p>Thường xuyên Tuyên truyền các chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp đến các nhà đầu tư tiềm năng, các tổ chức có khả năng kết nối xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường trong và ngoài nước thông qua website, các cuộc hội thảo, hội nghị và các buổi tiếp và làm việc với nhà đầu tư, trên trang báo VCCI, kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp danh sách các Công ty Hàn Quốc đang đầu tư tại tỉnh Trà Vinh từ năm 2020 đến nay đến Hiệp hội Thương mại và Công nghiệp Hàn Quốc. - Phối hợp với Sở, ban ngành tỉnh chuẩn bị nội dung cung cấp thông tin bài viết, phỏng vấn để Phóng viên VCCI đến tác nghiệp thực hiện tuyên truyền đối ngoại về môi trường đầu tư tỉnh Trà Vinh và kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh. - Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động xúc tiến nhân kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Trà Vinh; Xây dựng brochure, powerpoint, kịch bản phim phục vụ xúc tiến đầu tư. - Tiếp và làm việc 16 nhà đầu tư đến tỉnh tìm hiểu, khảo sát dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế, lĩnh vực quan tâm: Hạ tầng kỹ thuật Khu Đô thị - Dịch vụ - Công nghiệp Ngũ Lạc, kho xăng dầu, khu dân cư, khu nuôi trồng thủy sản công nghệ cao, chế biến thủy hải sản xuất khẩu, đầu tư xây dựng chợ, khu nhà ở thương mại, khu cảng và dịch vụ cảng Long Toàn, ...
15	Tuyên truyền các chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp đến các nhà đầu tư tiềm năng, các tổ chức có khả năng kết nối xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường trong và ngoài nước.	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	<p>Thường xuyên Tuyên truyền các chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp đến các nhà đầu tư tiềm năng, các tổ chức có khả năng kết nối xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường trong và ngoài nước thông qua website, các cuộc hội thảo, hội nghị và các buổi tiếp và làm việc với nhà đầu tư, trên trang báo VCCI, kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng brochure, powerpoint, kịch bản phim phục vụ xúc tiến đầu tư nhân Kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Trà Vinh. - Chuẩn bị nội dung câu hỏi tuyên truyền đối ngoại môi trường đầu

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				<p>tư, kinh doanh tỉnh Trà Vinh và Kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh cung cấp cho VCCI để xây dựng ấn phẩm “Trà Vinh – 30 năm phát triển và hội nhập”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tinh hình hợp tác với Nhật Bản theo tinh thần Công văn số 514/VP-THNV ngày 07/3/2022 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Trà Vinh về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản năm 2023. - Cung cấp danh sách các Công ty Hàn Quốc đang đầu tư tại tỉnh Trà Vinh từ năm 2020 đến nay đến Hiệp hội Thương mại và Công nghiệp Hàn Quốc. - Cung cấp thông tin hỗ trợ xúc tiến với các đối tác Ai Cập. - Thông tin đến Quý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đăng ký tham dự Diễn đàn doanh nghiệp Ấn Độ - Việt Nam lần thứ 2 (bằng hình thức tham dự trực tuyến) do Tổng Lãnh sự quán Ấn Độ phối hợp Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức. - Xây dựng 500 quyển Sổ tay hướng dẫn thủ tục hành chính về lĩnh vực đầu tư; 600 quyển Trà Vinh điểm đến đầu tư, 01 video clip giới thiệu tiềm năng thế mạnh của tỉnh, 01 video clip mời gọi đầu tư vào dự án cáp treo kết nối các cồn, cù lao trên sông để hướng dẫn nhà đầu tư và phục vụ công tác xúc tiến đầu tư - Trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt kế hoạch tham dự Lễ hội Bất động sản Quốc tế Việt Nam 2022 - Văn bản gửi Cục Ngoại vụ - Bộ Ngoại giao: cung cấp thông tin hợp tác với Hồng Kông (<i>tinh hình hợp tác giữa địa phương và doanh nghiệp Hồng Kông; Danh mục dự án/lĩnh vực mong muốn hợp tác/kêu gọi đầu tư từ doanh nghiệp Hồng Kông (bằng tiếng Anh)</i>); Đầu mối liên hệ của địa phương; Cung cấp thông tin, quảng bá thương mại, đầu tư, du lịch của tỉnh với đối tác Iran; Cung cấp thông tin, quảng bá địa phương tại Israel. - Tổ chức tiếp và làm việc với đại diện Hiệp hội hữu nghị Nhật - Việt vùng Kansai đến tỉnh làm việc nhằm xúc tiến, kết nối các

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				doanh nghiệp về đầu tư tại tỉnh Trà Vinh 4 đợt
16	Đẩy mạnh sản xuất, chế biến thủy sản tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường.	SCT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	<p>- Tổ chức, tham gia phiên chợ, hội chợ, lễ hội: tổ chức Hội chợ triển lãm thương mại sản phẩm Công nghiệp nông thôn - OCOP Trà Vinh năm 2022 và Hội chợ Xúc tiến Thương mại và Công nghiệp nông thôn gắn với Lễ hội Ok Om Bok tỉnh Trà Vinh năm 2022. Hội chợ có quy mô 570 gian hàng tiêu chuẩn của 236 các đơn vị, doanh nghiệp tham gia, tổng doanh thu ước tính của kỳ hội chợ đạt từ 7,5-8,5 tỷ đồng, lượng khách đến tham quan bình quân khoảng 5.000-13.000 lượt/ngày/đêm; 02 Phiên chợ hàng Việt về nông thôn tại huyện Duyên Hải và thị xã Duyên Hải; 01 chuyến kết nối cho 12 doanh nghiệp, HTX sản xuất của tỉnh Trà Vinh với các thương nhân tại hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, có 12 hợp đồng nguyên tắc được ký kết; Tham gia 6 cuộc hội chợ ngoài tỉnh.</p> <p>- Kết nối thị trường và liên kết tiêu thụ sản phẩm: Tổ chức chuyến kết nối giữa các HTX sản xuất kinh doanh mặt hàng trái cây chủ lực của tỉnh và 03 Sàn thương mại điện tử Tiki.vn, Sendo.vn, Sàn Felix tại thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả, qua kết nối đại diện các doanh nghiệp Công ty cổ phần Công nghệ Sen Đỏ (sendo.vn), Công ty cổ phần Tiki (Tiki.vn), Công ty cổ phần giải pháp công nghệ FELIX cơ bản thống nhất kết nối kinh doanh trên Sàn TMĐT đối với các mặt hàng trái cây như: Cam sành, Xoài cát chu, Xoài Đài Loan, Măng cụt, Sầu riêng, Chôm chôm, Dừa sáp trái, Dưa lưới, Bưởi da xanh của các HTX Trà Vinh. Đồng thời đề nghị HTX Trà Vinh quan tâm, cam kết, đáp ứng thực hiện một số quy định của các Sàn TMĐT khi thực hiện kết nối. Đến nay, Công ty cổ phần Công nghệ Sen Đỏ đã thu mua 500 kg Xoài Cát Chu của HTX Xoài Cát Chu An Lộc, Trà Vinh để chào bán trên Sàn TMĐT Sendo.vn</p>
III	PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP; CHÚ TRỌNG PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG SẠCH, CÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG			

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	CÔNG NGHỆ CAO THEO HƯỚNG THÔNG MINH, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ HIỆU QUẢ TRỞ THÀNH ĐIỂM NHÁN CỦA VÙNG			
17	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, thủ tục đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư của doanh nghiệp, nhà đầu tư ngoài khu Kinh tế, Khu công nghiệp đúng theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	<p>Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, thủ tục đăng ký đầu tư của doanh nghiệp và tham mưu UBND tỉnh xem xét Quyết định chủ trương đầu tư theo đúng quy định Quyết định số 2510/QĐ-UBND ngày 03/11/2021. Ngoài ra, tổ chức lấy ý kiến thẩm định dự án theo đúng quy trình tại Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thẩm định, quản lý và giám sát đối với các dự án thu hút đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế và các dự án đầu tư thực hiện thuộc phạm vi ở trong và ngoài Khu kinh tế Định An trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.</p> <p>Kết quả: Tính đến nay, toàn tỉnh thu hút được 06 dự án đầu tư: 05 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký khoảng 12.821,1 tỷ đồng và 01 dự án ngoài nước với vốn đầu tư 3 triệu USD. Trong đó: Trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế có 01 dự án với vốn đăng ký khoảng 7.856 tỷ đồng; Ngoài Khu công nghiệp, Khu kinh tế có 05 dự án: 04 dự án trong nước với vốn đăng ký khoảng 4.965,02 tỷ đồng, 01 dự án nước ngoài với vốn đầu tư 3 triệu USD</p>
18	Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 18/8/2016 về Quy chế phối hợp giải quyết thủ tục đầu tư theo cơ chế một cửa liên thông đối với dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Trà Vinh	SKHĐT	Đã hoàn thành năm 2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng hoàn thành Dự thảo "Quyết định Ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thẩm định, quản lý và giám sát đối với các dự án thu hút đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế và các dự án đầu tư thực hiện ở trong và ngoài khu kinh tế Định An trên địa bàn tỉnh Trà Vinh" (thay thế Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 18/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 18/8/2016) và được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				27/7/2022
19	Thực hiện tốt công tác hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư sớm triển khai thực hiện dự án và đi vào hoạt động	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 19/02/2021 về việc thành lập Tổ hỗ trợ Nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Tính đến nay, Tổ hỗ trợ nhà đầu tư đang theo dõi, hỗ trợ, đôn đốc cho 70 dự án trên địa tỉnh.
20	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 20/02/2022. Định kỳ 06 tháng và năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.
21	Tổng kết Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 03/11/2016 của Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác xúc tiến mời gọi đầu tư giai đoạn 2016-2020.	SKHĐT	Đã hoàn thành năm 2020	Đã hoàn thành báo cáo (tại báo cáo 1039/BC-SKHĐT ngày 27/11/2020)
22	Kêu gọi đầu tư phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao thân thiện với môi trường, công nghiệp nền tảng, công nghệ nguồn. Phát triển hợp lý các ngành sửa chữa và đóng tàu, năng lượng, cơ khí chế tạo, công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ.	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Tham mưu xây dựng Chương trình XTĐT tỉnh Trà Vinh năm 2022 được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 2738/QĐ-UBND ngày 24/11/2021. Trong năm 2022, tập trung kêu gọi đầu tư vào 03 lĩnh vực: Chế biến Thủy sản, chế biến nông sản và phát triển du lịch.
23	Rà soát, đề xuất cát gián thực chất các điều kiện kinh doanh không thực sự cần thiết; triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành tỉnh và UBND cấp	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Về công tác nâng cao chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành huyện, thị xã, thành phố (DDCI): Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu tổ chức Hội nghị công bố kết quả khảo sát đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố (DDCI) tỉnh

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	huyện bằng Bộ Chỉ số DDCI			Trà Vinh năm 2021 vào ngày 29/6/2022. Đồng thời, đã phối hợp tổ chức lấy ý kiến Dự thảo Kế hoạch triển khai đánh giá DDCI tỉnh Trà Vinh năm 2022. Qua kết quả tổng hợp, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục trao đổi với Sở Tài chính về kinh phí và nguồn vốn tổ chức thực hiện. Theo nội dung phản hồi của Sở Tài chính tại Công văn số 3242/STC-HCSN ngày 11/11/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã hoàn chỉnh Kế hoạch và đang trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Tiến độ dự kiến công bố kết quả DDCI năm 2022 vào quý II năm 2023.
24	Kêu gọi đầu tư các dự án phát triển năng lượng	SCT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 bằng việc cụ thể hóa các nhiệm vụ mục tiêu đề ra theo Kế hoạch số 137-KH/TU ngày 25/6/2020 của BTV Tỉnh ủy. Tổ chức cuộc họp và báo cáo kết quả thực hiện thủ tục hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện sinh khối Trà Vinh; chấp thuận lắp đặt cột đo gió cho dự án Nhà máy điện gió Kiều Thi Trà Vinh tại vị trí V2-1, V2-6, V2-7, V2-9 của Công ty Cổ phần Wind Power Kiều Thi Trà Vinh và hỗ trợ Công ty Cổ phần Điện gió Trung Nam Trà Vinh 1 kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, chấp thuận việc thực hiện lắp đặt thiết bị đo gió ngoài khơi của Nhà máy điện gió Offshore Trà Vinh, dự án đầu tư xây dựng Trạm biến áp 220/33kV cấp điện cho Nhà máy sản xuất Hydro xanh Trà Vinh (260MW), dự án Nhà máy điện gió ngoài khơi Intracom Duyên Hải vào quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045; Tiếp tục theo dõi, tham mưu UBND tỉnh triển khai kịp thời

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				<p>Quy hoạch điện VIII khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.</p> <p>Phối hợp các sở ban ngành và địa phương tiếp tục hỗ trợ tạo điều kiện và tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư triển khai các dự án năng lượng sớm khởi công như: 04 dự án điện gió với công suất 344MW1; Nhà máy sản xuất Hydro xanh; 03 công trình đường dây, trạm 1 Nhà máy điện gió Duyên Hải vị trí V1-4 (48MW); Nhà máy điện gió Đông Thành 1 (80MW), Nhà máy điện gió Đông Thành 2 (120MW); Nhà máy điện gió Thăng Long Trà Vinh (96MW) 110kV và 220kV2</p>
25	Tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn tỉnh	SCT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Hướng dẫn các doanh nghiệp, Siêu thị, cửa hàng tiện lợi trên địa bàn tỉnh hưởng ứng triển khai: Tháng khuyến mại tập trung quốc gia 2022-Vietnam Grand Sale 2022; “Ngày mua sắm trực tuyến Việt Nam- Online Friday 2022”; Tuần lễ Thương hiệu quốc gia chào mừng Ngày Thương hiệu Việt Nam. Qua phát động, đã xác nhận 21 hồ sơ đăng ký khuyến mãi và có 17.692 thông báo khuyến mãi được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, hấp dẫn, hàng hóa khuyến mãi đa phần là hàng Việt Nam đáp ứng nhu cầu tiêu dùng. Đã có 11/16 sản phẩm, bộ sản phẩm của 16 cơ sở CNNT tỉnh Trà Vinh đạt sản phẩm CNNT tiêu biểu khu vực phía Nam năm 2022.
26	Tiếp tục kêu gọi đầu tư phát triển các khu công nghiệp, khu công nghệ cao	BQLKKT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Tiếp tục phát triển khu công nghiệp, công nghệ cao, cụ thể: Khu công nghiệp Long Đức (100 ha): Đã đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào khai thác kết cấu hạ tầng từ nguồn vốn ngân sách ngân sách nhà nước. Hiện nay, khu công nghiệp đã thu hút 33 dự án đầu tư thứ cấp với tổng vốn đăng ký là 3.134,13 tỷ đồng (trong đó có 12 dự án vốn đầu tư nước ngoài là 118,86 triệu USD, tương đương 2.383,6 tỷ đồng). Tỷ lệ lấp đầy là 78,65 ha /78,65 ha, đạt 100%

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				<p>diện tích có thể cho thuê.</p> <p>Khu dịch vụ công nghiệp Ngũ Lạc (305 ha): Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 07/5/2020 của HĐND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật KDVCN Ngũ Lạc thuộc KKT Định An với tổng mức đầu tư là 1.863,5 tỷ đồng từ nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng và kêu gọi đầu tư</p> <p>+ Khu công nghiệp Cỗ Chiên (199,98 ha): Thực hiện Quyết định số 226/QĐ-TTg ngày 23/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Cỗ Chiên, với tổng nguồn vốn do doanh nghiệp đầu tư là 748,98 tỷ đồng. Hiện tại, UBND huyện Càng Long đang triển khai công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để giao cho nhà đầu tư thuê đất thực hiện đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng. Kết quả như sau: Hoàn thành trao thông báo thu hồi đất đạt 100%; công tác đo đạc được 422/450 hộ với 1.088 thửa (trong đó ký xác nhận đạt 825/1.088 thửa); kê biên, kiểm đếm đạt 432/495 hộ (trong đó có 45 hộ không có đất nhưng có tài sản trên đất người khác). Ban Quản lý Khu kinh tế Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, chính quyền địa phương hỗ trợ Nhà đầu tư về các chính sách ưu đãi của tỉnh đối với dự án hạ tầng KCN và hướng dẫn trình tự thủ tục thực hiện đầu tư dự án khu tái định cư phục vụ công tác GPMB KCN Cỗ Chiên.</p> <p>Khu công nghiệp Cầu Quan (120 ha): Nhà đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng đang thực hiện hoàn chỉnh hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư</p>

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				với tổng vốn thực hiện khoảng 632,94 tỷ đồng theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6025/BKHĐT-QLKKT ngày 25/8/2022.
IV	PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN GẮN LIỀN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH BIỂN VÀ DU LỊCH SINH THÁI TRỞ THÀNH TRUNG TÂM CỦA VÙNG			
27	Xây dựng Chính sách đặc thù về đầu tư phát triển kinh tế và du lịch biển trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 – 2025	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	<p>Tham mưu UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã Ban hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình số 21-CT/TU ngày 11/11/2021 phát triển kinh tế biển tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trên cơ sở Đề án phát triển kinh tế biển tỉnh Trà Vinh theo hướng bền vững đến năm 2030 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt tại Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 12/12/2022, hiện nay các sở ban ngành phối hợp xây dựng kế hoạch của từng đơn vị để triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được giao tại đề án. - Chương trình số 19-CT/TU ngày 23/9/2021 phát triển cơ sở hạ tầng giao thông khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp, công nghệ thông tin và đô thị tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025.
28	Quy hoạch phát triển du lịch biển, cù lao, cồn nổi		Năm 2020 và những năm tiếp theo	Hiện nay, một số nhà đầu tư đã tham gia đầu tư khai thác du lịch của tỉnh cụ thể như sau: Khu du lịch nghỉ dưỡng Ba Động, tổng vốn đầu tư 48 tỷ đồng; Dự án du lịch tâm linh Thiền viện Trúc Lâm, tổng vốn đầu tư 246,8 tỷ đồng; Khu văn hóa – du lịch Ao Bà Om tổng vốn đầu tư 25,9 tỷ, hiện nay đã triển khai thực hiện các hạng mục của làng bích họa Ánh Dương tại khu di tích Ao Bà Om và các vùng phụ cận thuộc xã Lương Hòa huyện Châu Thành; Dự án xã hội hóa tu bổ, tôn tạo nhà cổ Cầu Kè, tổng vốn đầu tư 8,3 tỷ đồng.

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
		SVHTTDL		Bên cạnh đó cũng có một số dự án đang được nhà đầu tư tham gia đầu tư như: Dự án đầu tư Bến thủy nội địa và khu dịch vụ hậu cần điện gió của Công ty CP Điện gió Trường Thành Duyên Hải, vốn đầu tư 367,4 tỷ đồng; Dự án điểm du lịch – Dịch vụ đặc sản biển Ba Động , tổng vốn đầu tư 20 tỷ đồng; Dự án khu du lịch sinh thái nông trường 22/12, tổng vốn đầu tư 80 tỷ đồng; Dự án khu du lịch sinh thái Cù Lao An Lộc, tổng vốn đầu tư 12,25 tỷ đồng; Giai đoạn 2021-2024, tỉnh tiếp tục đầu tư 280 tỷ đồng cho hạ tầng giao thông phục vụ phát triển du lịch tại Khu du lịch biển Ba Động và Khu du lịch sinh thái Hàng Dương và tiếp tục kêu gọi đầu tư xã hội hóa các dự án Khu du lịch sinh thái rừng ngập mặn; Khu văn hóa – du lịch Ao Bà Om; Khu du lịch sinh thái Hàng Dương; Khu du lịch sinh thái Cù lao Long Trị; điểm du lịch sinh thái Cù lao Tân Quy; Khu du lịch khoáng nóng Duyên Hải
29	Liên kết vùng trong lĩnh vực kinh tế và du lịch biển	SVHTTDL	Năm 2020 và những năm tiếp theo	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu và xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình hợp tác toàn diện giữa UBND tỉnh Trà Vinh và Tổng Công ty Hàng không Việt Nam giai đoạn 2022-2023; Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai chương trình liên kết, hợp tác phát triển du lịch TP HCM và 13 tỉnh, thành ĐBSCL giai đoạn 2022-2025. - Phối hợp tham gia các sự kiện xúc tiến, quảng bá du lịch Trà Vinh tại các tỉnh, thành bạn⁵. Tổ chức: 04 chuyến khảo sát (famtrip) cho các doanh nghiệp lữ hành, cơ quan thông tấn báo chí, phát thanh

⁵ Lê hội tép Việt năm 2022 do Sở VHTTDL TP HCM tổ chức; Ngày hội Du lịch TPHCM lần thứ 18 năm 2022; Hội chợ Du lịch Quốc tế Việt Nam-VITM Hanoi 2022; Lễ hội bánh dân gian tại cồn Thơ năm 2022; Diễn đàn kết nối du lịch TPHCM và 13 tỉnh, thành ĐBSCL lần 2 tại “Lễ hội Sen tại Đồng Tháp”; Diễn đàn liên kết, hợp tác phát triển du lịch tại Bạc Liêu năm 2022; Ngày hội du lịch tỉnh Vĩnh Long lần thứ 2 năm 2022; hội chợ du lịch quốc tế ITE TP.HCM lần thứ 16 năm 2022; tham gia gian hàng quảng bá du lịch Trà Vinh tại sự kiện Tuần Văn hóa – Du lịch tỉnh Long An năm 2022; Ngày hội văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng bào Khmer Nam Bộ lần thứ VIII tại tỉnh Sóc Trăng; Ngày hội văn hóa – du lịch Bạc Liêu và Lễ hội Dạ cổ hoài lang năm 2022; Hội chợ du lịch quốc tế Việt Nam tại Đà Nẵng.

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				truyền hình, các chuyên gia du lịch để quảng bá và giới thiệu các tuyến, điểm du lịch của tỉnh Trà Vinh; 01 chuyến học tập kinh nghiệm tại Thanh hóa- Hòa Bình- Sơn La cho doanh nghiệp du lịch; 01 cuộc hội thảo Trà Vinh – Tạo sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với xây dựng Nông thôn mới; 04 cuộc tọa đàm ⁶
V	PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN GẮN LIỀN VỚI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, CHỦ ĐỘNG ỦNG PHÓ VỚI BIỂN ĐỔI KHÍ HẬU; GẮN VỚI ĐẨM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH TRÊN BIỂN			
30	Phối hợp với các Sở ngành theo dõi, thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu trong năm 2022 đã được tập trung triển khai với nhiều giải pháp đồng bộ, gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực: Tăng trưởng kinh tế GRDP tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 8,74% ⁽⁷⁾ ; quy mô nền kinh tế theo giá hiện hành ước đạt 72.440 tỷ đồng, tăng 8.440 tỷ đồng so với năm 2021; GRDP bình quân đầu người ước đạt 71.072 triệu đồng/người; việc triển khai thực hiện 06 nhiệm vụ tập trung, 03 nhiệm vụ đột phá có những chuyển biến tích cực; thực hiện công tác lập Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng Đề án phát triển kinh tế biển tỉnh Trà Vinh phát triển theo hướng bền vững đến năm 2030; tăng cường huy động nguồn lực, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội; thực hiện tốt công tác phối hợp theo Quyết định số 593/QĐ-TTg ngày 06/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên nước và khoáng sản được quan tâm triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát chặt chẽ các	SKHĐT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	

⁶ Tiềm năng và giải pháp phát triển du lịch huyện Cầu Ngang; Xây dựng và nâng cấp chuỗi giá trị du lịch huyện Cầu Kè; Chiến lược và kinh nghiệm phát triển du lịch cộng đồng tại Trà Vinh; Giải pháp phát triển

⁷ Trong đó: Năm 2017: 12,03%; Năm 2018: 10,06%; Năm 2019: 14,85%; Năm 2020: 3,32%; Năm 2021: âm 3,92%; Năm 2022: 3,45%.

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				nguồn thải từ Trung tâm Điện lực Duyên Hải; nâng cấp, cải tạo và đầu tư một số công trình thích ứng với biến đổi khí hậu, phục vụ sản xuất được thực hiện thường xuyên; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất ra các loại cây trồng, vật nuôi thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu,...
31	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về biển, về khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường	STNMT		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức 01 lớp tập huấn triễn khai Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020 và văn bản hướng dẫn thi hành luật cho cán bộ, công chức 03 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) với 350 đại biểu tham dự. 02 lớp đào tạo, ban hành Quyết định và cấp 279 giấy Chứng nhận đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu năm 2022. - Tổ chức, tham dự, viết bài tuyên truyền quý II/2022 theo đề nghị của UBMTTQ Việt Nam tỉnh liên quan đến các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới 05/6, tháng hành động vì môi trường năm 2022; hưởng ứng Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học năm 2022; hưởng ứng Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
32	Thực hiện các dự án lĩnh vực biển, đảo	STNMT		Tiếp tục thực hiện: Dự án Bảo tồn đa dạng sinh học, phục hồi các hệ sinh thái bảo đảm tính toàn vẹn và mối quan hệ tự nhiên giữa các hệ sinh thái trên đất liền và biển (hoàn thành trong năm 2022); Dự án Điều tra, nghiên cứu, lập bản đồ tọa độ các khu vực an toàn trên biển, các khu vực tránh sóng, tránh bão khu vực biển tỉnh Trà Vinh (hoàn thành trong năm 2023).
33	Phát triển kinh tế biển gắn liền với bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, gắn với bảo đảm quốc	SKHCN	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Triển khai thực hiện 03 nhiệm vụ KH&CN liên quan đến môi trường ven biển, các tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh theo hướng xây dựng năng lực

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	phòng, an ninh trên biển			dự báo, cảnh báo, chủ động phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu ⁸
34	Công tác phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, cứu nạn và cứu hộ, ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng khu vực biển	SNN&PTNT	Năm 2020 và những năm tiếp theo	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cơ chế, chính sách về công tác phòng, chống thiên tai; hướng dẫn, phổ biến kỹ năng phòng, chống thiên tai, nhất là kỹ năng ứng phó với tình huống thiên tai lớn, phức tạp cho các cấp và người dân để chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống, giảm thiệt hại; chủ động “sống chung với hạn hán, xâm nhập mặn”, thích ứng khai thác lợi thế để phát triển bền vững. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai trên địa bàn tỉnh đảm bảo đáp ứng yêu cầu⁹. - Hệ thống thông tin liên lạc phòng, chống thiên tai của tỉnh gồm 07 trạm đặt tại các địa điểm: thành phố Trà Vinh, thị trấn Cầu Quan (huyện Tiểu Cần), thị trấn Cầu Ngang, phường 1 (thị xã Duyên Hải), xã Đại An, thị trấn Càng Long, thị trấn Cầu Kè với 40 máy cầm tay các loại. - Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống thiên tai góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp và người dân trên địa bàn tỉnh về thiên tai¹⁰. Phổ biến, thông tin cho ngư dân nắm, biết tầm số liên lạc của các đài Thông tin Duyên Hải, trạm bờ và các bến đậu tránh trú bão, từ đó góp

⁸ (1) Đề tài “Tuyển chọn và trồng thử nghiệm một số loài cây lâm nghiệp trên vùng đất Phi lao chết tại xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh”; (2) Đề tài “Đánh giá, dự báo chế độ dòng chảy (lưu lượng, mực nước, chất lượng nước) và diễn biến bồi xói tuyền sông Cô Chiên và sông Hậu tỉnh Trà Vinh”; (3) Đề tài: “Rà soát, đánh giá hiện trạng, xác định nguyên nhân và đề xuất giải pháp phòng chống sạt lở bờ sông (nội vùng), bờ biển tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050”.

⁹ Đến nay trên địa bàn tỉnh có 02 trạm cảnh báo tự động (cảnh báo lốc, sét) và 34 trạm, điểm đo quan trắc khí tượng thủy văn phục vụ công tác phòng, chống thiên tai; trong đó có 19 trạm, điểm đo thủ công và 15 trạm, điểm đo tự động. Ngoài ra, tỉnh còn có 20 trạm quan trắc các yếu tố môi trường nước phục vụ sản xuất, nuôi trồng thủy sản, tuy nhiên hiện nay các trạm này chưa khai thác dữ liệu do một số nguyên nhân khách quan.

¹⁰ Đã triển khai 106 lớp với 3.320 học viên. Trong đó, 17 lớp tập huấn cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã với 496 học viên; 47 lớp tập huấn cho cán bộ xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới với 1.678 học viên và 42 lớp tập huấn về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho người dân với 1.146 người tham dự. Ngoài ra, các ngành chức năng tổ chức 78 lớp tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về tình hình xâm nhập mặn, hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật ứng phó với hạn, mặn trên cây trồng và vật nuôi cho người dân với 2.340 người tham dự. Tổ chức 11 cuộc truyền thông trang bị kiến thức, nâng cao nhận thức về thiên tai cho cán bộ, hội viên, phụ nữ với 450 cán bộ, hội viên, phụ nữ tham dự.

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				phân nâng cao hiệu quả của công tác phòng chống thiên tai cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn tỉnh.